

Ngày	29,200 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.7%	4.3%	10.6%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	21,351 - 30,100
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	964
Số lượng CPLH (CP)	33,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	5,230
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.34
EPS	2,612
P/E	11.2

DT thuần

Q1/24

283

tỷ VNĐ

QoQ: ▼191| -40.3%

YoY: ▼300| -51.5%

LN trước thuế

Q1/24

19.2

tỷ VNĐ

QoQ: ▼11.8| -37.9%

YoY: ▼20.5| -51.5%

LN sau thuế

Q1/24

15.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▼9.40| -37.9%

YoY: ▼16.3| -51.4%

ROA

2023

11.5%

+/- YoY: ▼ 1.1%

DT thuần

2023

1,900

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 88.0| 4.8%

LN trước thuế

2023

129

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 12.0| 10.0%

LN sau thuế

2023

103

tỷ VNĐ

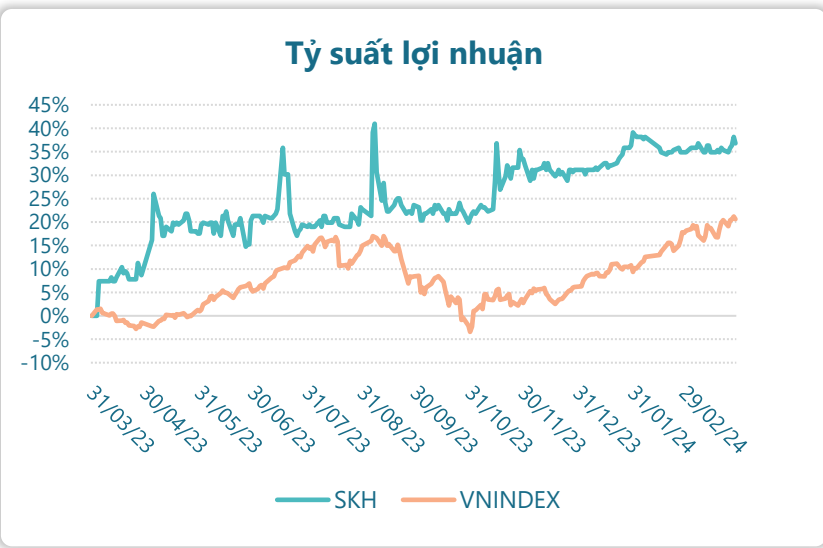
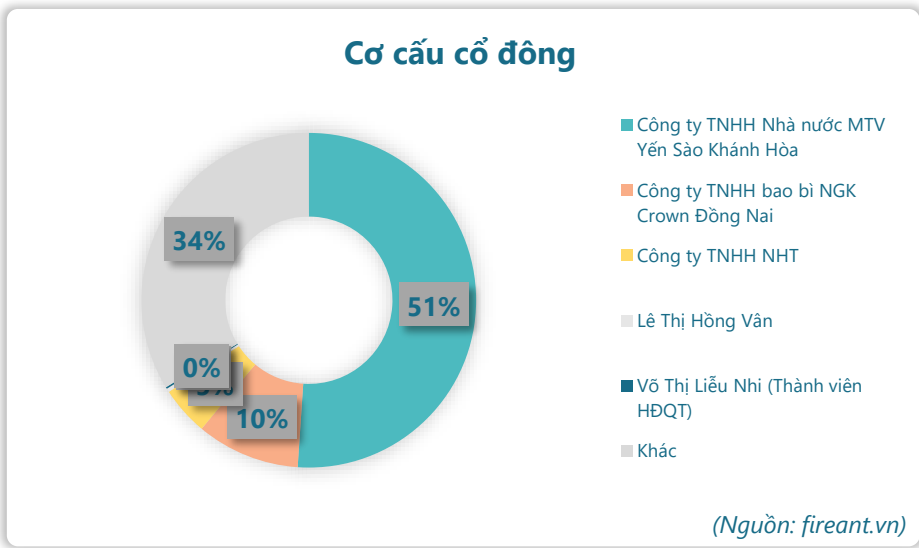
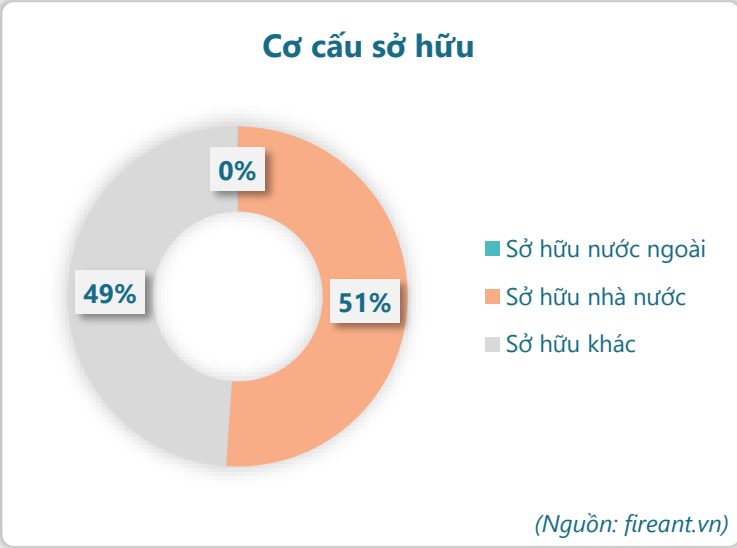
YoY: ▲ 9.10| 9.2%

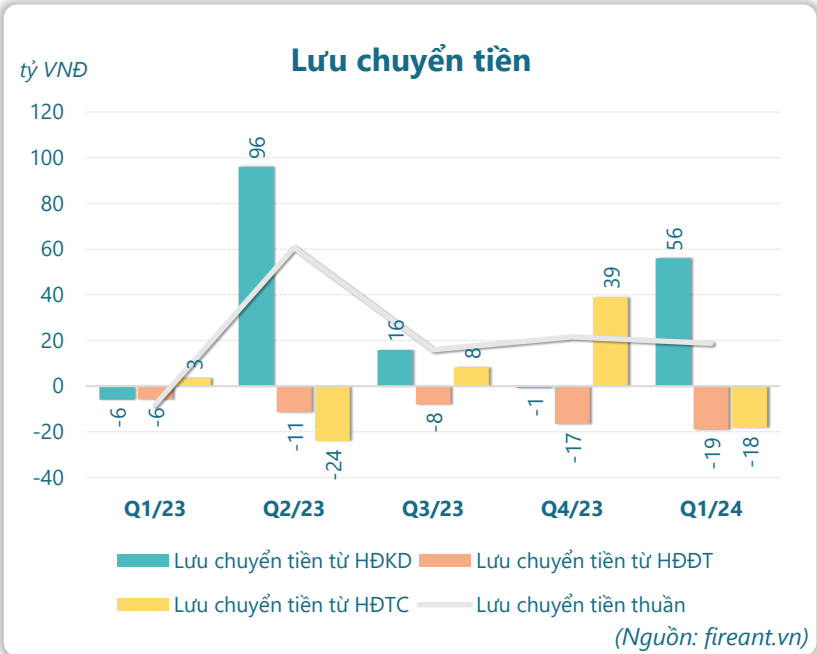
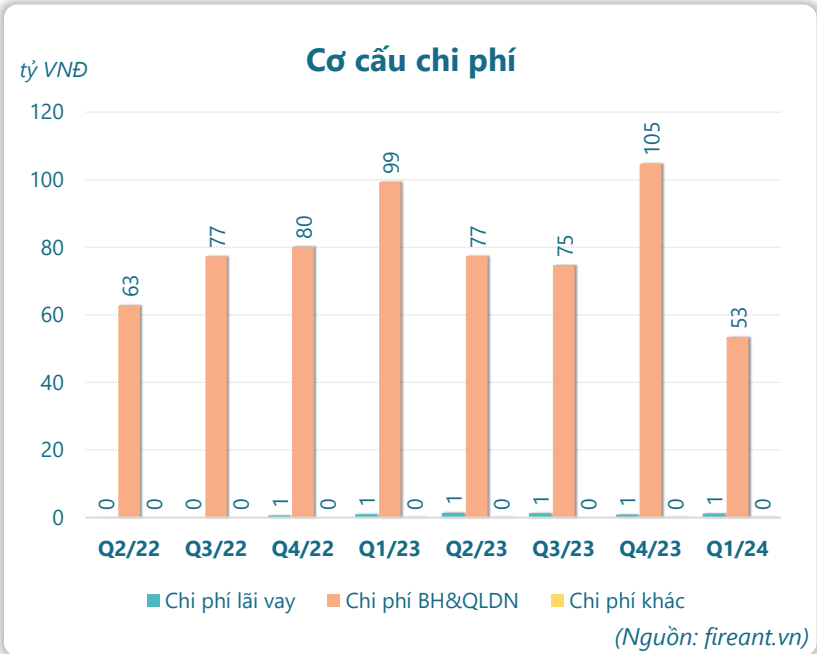
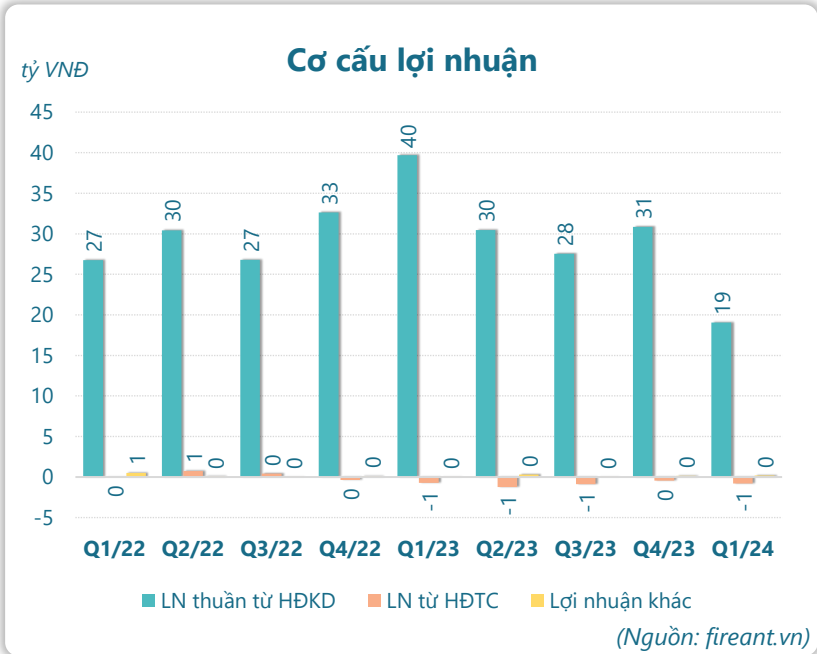
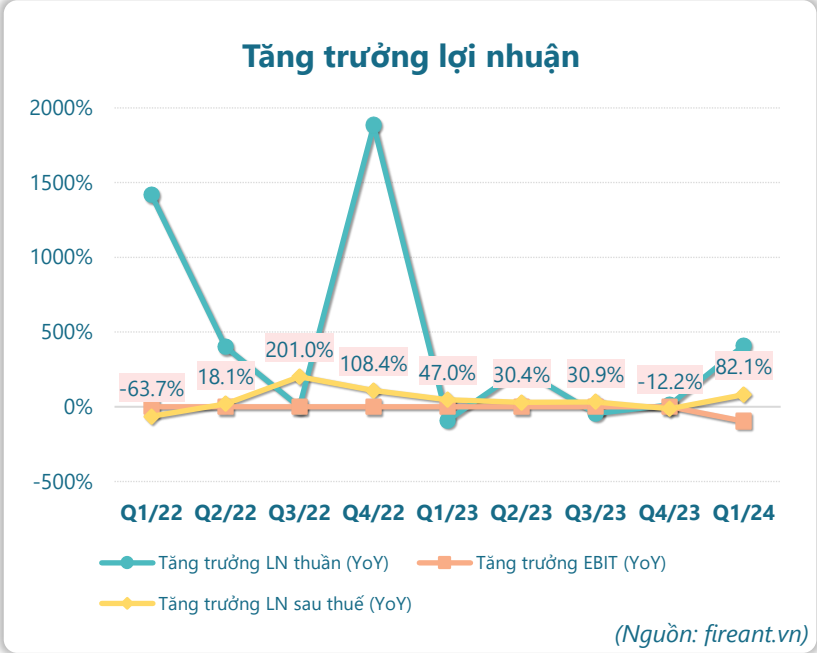
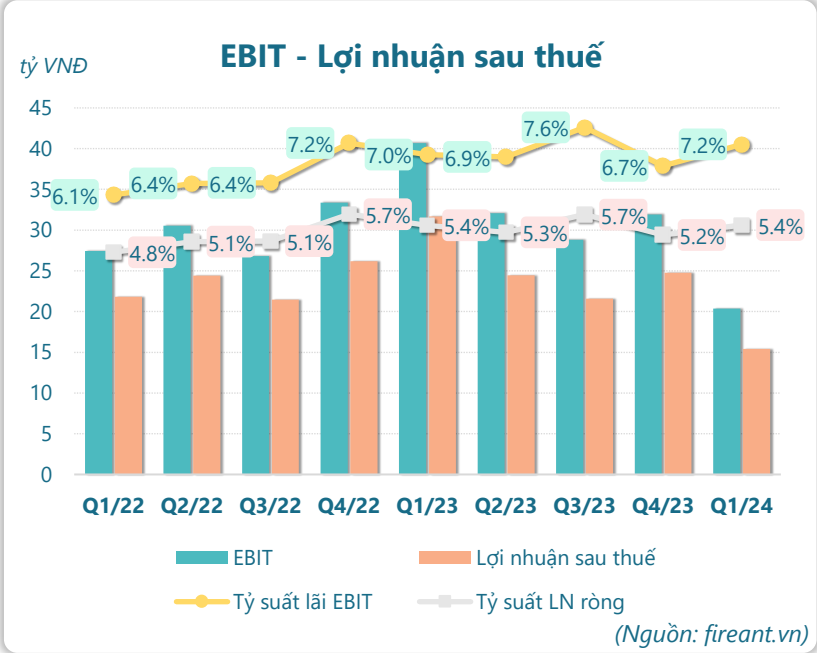
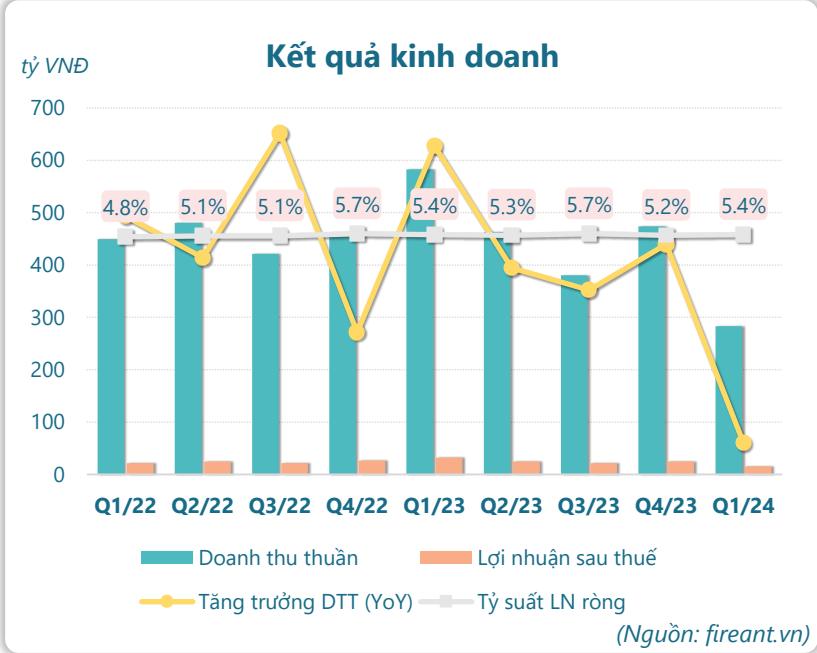
ROE

2023

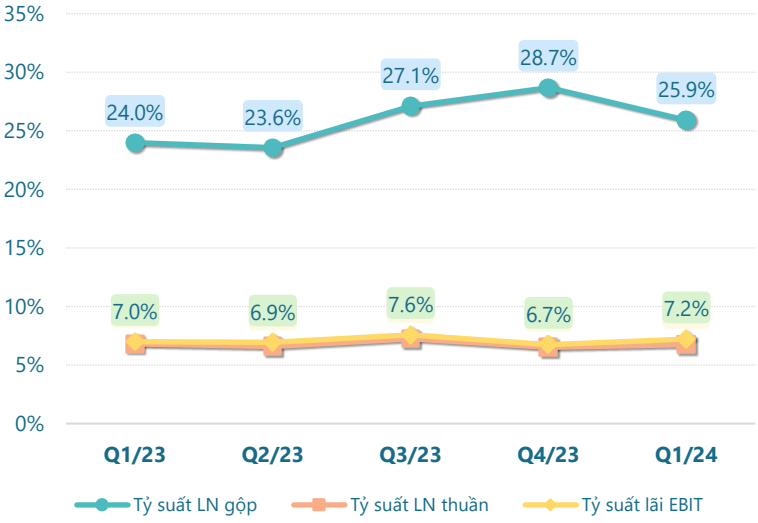
24.1%

+/- YoY: ▲ 1.0%



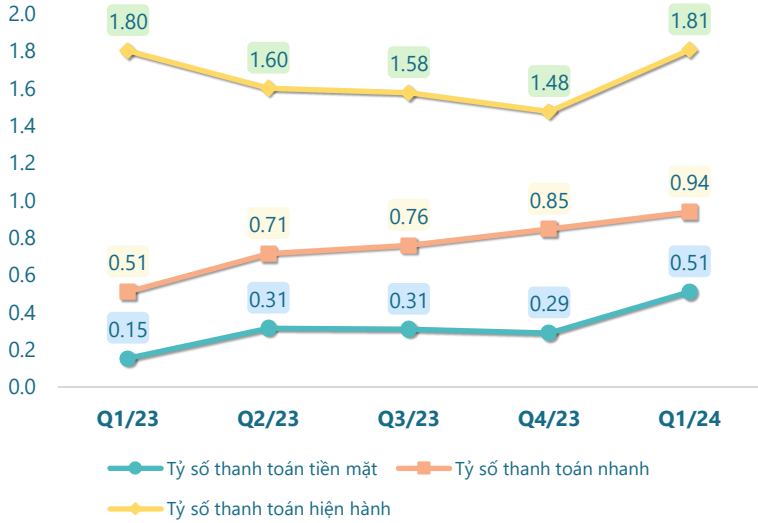


Tỷ suất lợi nhuận



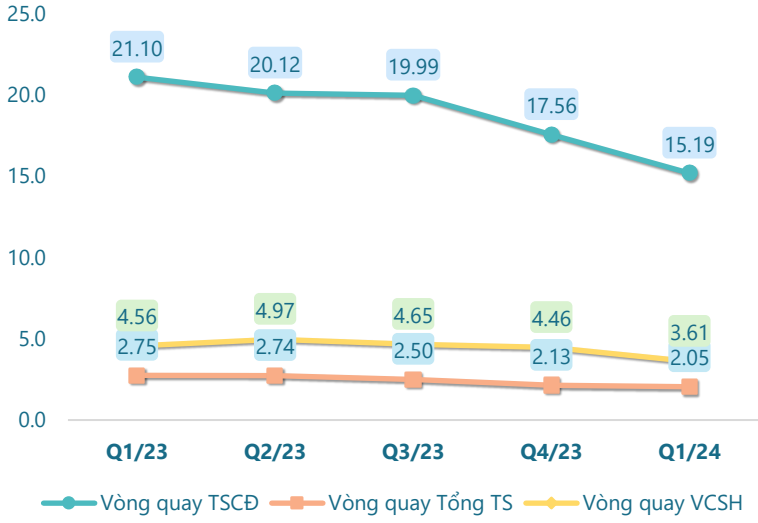
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



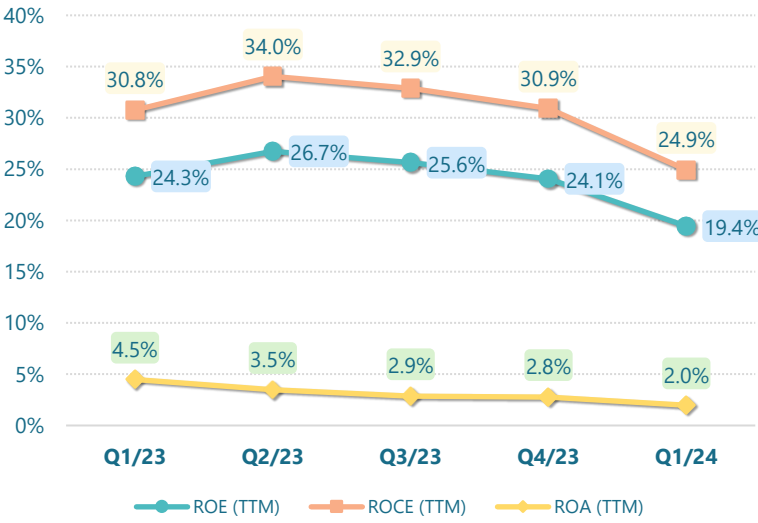
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



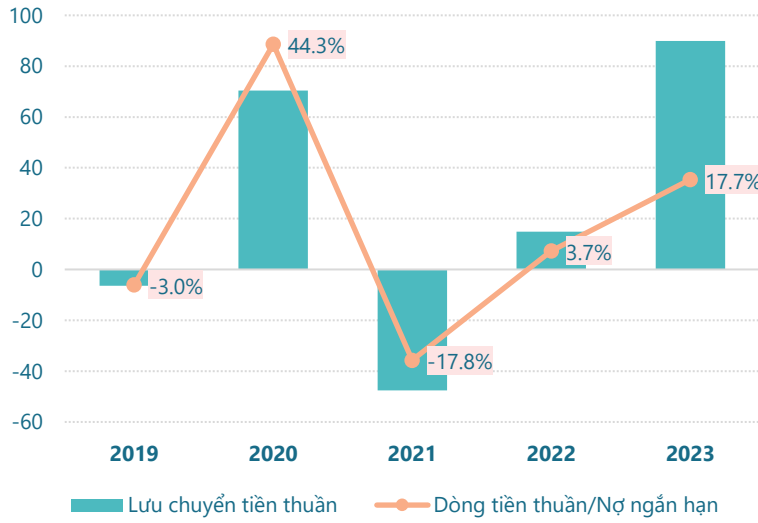
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



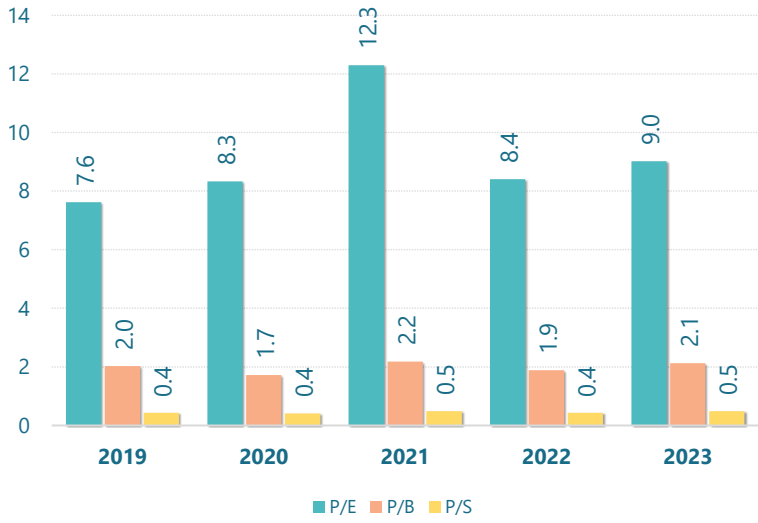
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)